

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn phối hợp trong việc giải quyết các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm

Căn cứ Bộ Luật Tố tụng hình sự, Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động và Nghị định số 110/2002/NĐ-CP ngày 27/12/2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/CP ngày 20/01/1995 của Chính phủ, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thống nhất hướng dẫn phối hợp trong việc giải quyết các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm như sau:

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Thông tư này hướng dẫn sự phối hợp giữa Đoàn điều tra tai nạn lao động (trừ Đoàn điều tra các vụ tai nạn lao động xảy ra trong các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang) với Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp trong việc giải quyết các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP GIẢI QUYẾT CÁC VỤ TAI NẠN LAO ĐỘNG CHẾT NGƯỜI, TAI NẠN LAO ĐỘNG KHÁC CÓ DẤU HIỆU TỘI PHẠM

1. Trách nhiệm phối hợp chung

1.1. Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo có tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm, Đoàn điều tra tai nạn lao động và Cơ quan Cảnh sát điều tra có thẩm quyền phải đến ngay hiện trường để phối hợp giải quyết vụ tai nạn lao động; đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

1.2. Trường hợp Đoàn điều tra tai nạn lao động hoặc Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đến nơi xảy ra tai nạn lao động, thì cơ quan đến trước có trách nhiệm thông báo cho cơ quan chưa đến (Cơ quan Cảnh sát điều tra thông báo cho Đoàn điều tra tai nạn lao động thông qua Thanh tra lao động cấp tỉnh). Sau khi thông báo, nếu Đoàn điều tra tai nạn lao động chưa đến kịp, Cơ quan Cảnh

sát điều tra vẫn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thu thập thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thông báo cho Đoàn điều tra tai nạn lao động những công việc thuộc phạm vi quan hệ phối hợp theo hướng dẫn tại Thông tư này mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành.

1.3. Khi Đoàn điều tra tai nạn lao động và Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành giao nhận tài liệu, đồ vật, phương tiện liên quan đến vụ tai nạn lao động quy định tại các mục 2.2; 3.1; 3.2 của Thông tư này phải lập biên bản theo mẫu biên bản ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trách nhiệm của Đoàn điều tra tai nạn lao động

2.1. Phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra trong việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi vụ tai nạn lao động theo quy định của pháp luật. Theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đoàn điều tra tai nạn lao động có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu chuyên môn về an toàn lao động, vệ sinh lao động và các thông tin, tài liệu liên quan khác phục vụ việc điều tra, giải quyết vụ tai nạn lao động.

2.2. Trong quá trình giải quyết vụ tai nạn lao động theo thẩm quyền, nếu phát hiện tình tiết mới có dấu hiệu tội phạm, Đoàn điều tra tai nạn lao động gửi văn bản kiến nghị kèm theo bản chính các tài liệu, chuyển giao đồ vật, phương tiện liên quan (nếu có) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra để xem xét, khởi tố vụ án hình sự theo quy định của pháp luật; đồng thời gửi bản kiến nghị khởi tố đó cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

3. Trách nhiệm của Cơ quan Cảnh sát điều tra

3.1. Trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định không khởi tố vụ án, thì theo đề nghị của Đoàn điều tra tai nạn lao động, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp đồng ý với quyết định đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra có trách nhiệm cung cấp và chuyển giao cho Đoàn điều tra tai nạn lao động bản sao các tài liệu, đồ vật, phương tiện sau:

- a) Quyết định không khởi tố vụ án hình sự;
- b) Biên bản khám nghiệm hiện trường;
- c) Sơ đồ hiện trường;
- d) Ảnh hiện trường, ảnh nạn nhân (nếu có);
- đ) Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; biên bản khám nghiệm tử thi (nếu có);
- e) Biên bản lấy lời khai của nạn nhân (nếu có), của người làm chứng và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ tai nạn lao động;

g) Kết quả trưng cầu giám định (nếu có);

h) Đồ vật, phương tiện liên quan đến vụ tai nạn lao động (nếu có) thuộc diện được phép chuyển giao theo quy định của pháp luật, kèm theo biên bản thu giữ, tạm giữ.

3.2. Trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, thì theo đề nghị của Đoàn điều tra tai nạn lao động, Cơ quan Cảnh sát điều tra có trách nhiệm gửi bản sao quyết định khởi tố vụ án hình sự đó cho Đoàn điều tra tai nạn lao động; đồng thời khi kết thúc điều tra phải gửi bản sao Bản kết luận điều tra cho Đoàn điều tra tai nạn lao động. Trong trường hợp đình chỉ điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra có trách nhiệm gửi bản sao các tài liệu và chuyển giao đồ vật, phương tiện liên quan quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h mục 3.1 của Thông tư này cùng bản sao quyết định đình chỉ điều tra, bản sao Bản kết luận điều tra cho Đoàn điều tra tai nạn lao động.

3.3. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị khởi tố kèm theo tài liệu liên quan của Đoàn điều tra tai nạn lao động, Cơ quan Cảnh sát điều tra có trách nhiệm kiểm tra, xác minh và thông báo bằng văn bản kết quả giải quyết kiến nghị khởi tố cho Đoàn điều tra tai nạn lao động. Trường hợp vụ tai nạn lao động có nhiều tình tiết phức tạp hoặc phải kiểm tra, xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn trả lời có thể kéo dài hơn, nhưng không quá hai tháng.

4. Trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân.

4.1. Viện Kiểm sát nhân dân có trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết kiến nghị khởi tố của Đoàn điều tra tai nạn lao động; kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và kiểm sát các hoạt động điều tra khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra trong quá trình giải quyết vụ tai nạn lao động theo quy định của pháp luật

4.2. Định kỳ hàng năm, theo đề nghị của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Viện kiểm sát nhân dân tối cao cung cấp tình hình khởi tố và truy tố các vụ án hình sự liên quan đến tai nạn lao động trong phạm vi cả nước cho Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo và thay thế Thông tư số 08/TT-LB ngày 7/4/1982 của Liên Bộ Lao động, Nội vụ (nay là Công an) và Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn về quan hệ phối hợp giữa các cơ quan Lao động - Nội vụ (nay là Công an) - Viện kiểm sát nhân dân trong việc điều tra, xử lý các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và Viện kiểm sát nhân dân tối cao để nghiên cứu giải quyết./.

**KT.BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG AN
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Lê Thế Tiệm

**KT.VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

(Đã ký)

Dương Thanh Biểu

**KT.BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Lê Bạch Hồng

Phụ lục

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu biên bản ban hành kèm theo
TTLT số 01/2007/TTLT/BLĐT BXH-
BCA-VKSNDTC ngày 12/01/2007

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN

Tài liệu, đồ vật, phương tiện liên quan đến vụ tai nạn lao động

Hồi ... giờ , ngày .. tháng ... năm , tại¹

Chúng tôi gồm:

Người giao: Chức vụ:
thuộc cơ quan

Người nhận: Chức vụ:
thuộc cơ quan

Tiến hành giao, nhận:

Tài liệu, đồ vật, phương tiện liên quan đến vụ tai nạn lao động xảy ra ngày ...
tháng .. năm tại :²

Họ và tên những người bị nạn:

Sinh ngày ... tháng ... năm tại

Nơi ĐKNKTT:

Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:

cấp ngày .. tháng .. năm .. . Nơi cấp:

Cơ quan, đơn vị, cơ sở quản lý người bị nạn:

- Tài liệu gồm có : tập, tổng số
trang

(kèm theo bản thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ tai nạn lao động).

¹ Địa điểm bàn giao;

² Nơi xảy ra tai nạn

- Kèm theo các đồ vật, phương tiện:

Biên bản này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản ./.

BÊN GIAO
(ký, ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN
(ký, ghi rõ họ tên)